

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 29 tháng 6 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Chí Thành 68	4.6	76	2761	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
00:00	Hà Dương 68	1.0/3.0	79	5202	Nil	Tổng hợp	Khu neo	5QT	Nil
01:00	Phương Bắc 07	3.0	79	4125	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Nil
02:00	Quang Anh GM	2.1/4.3	91	4997	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
04:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Trần Đức Việt/Nil
04:00	Cnc Venus	6.0	172	23439	Vas 3008; SH 02	Tổng hợp	3QT	P0	Trần Sỹ Thanh/NSA
04:00	Ninh Cơ 68	0.8/2.6	79	4299	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
05:00	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Nil
05:00	Viễn Đông 88	6.2/6.2	105	8583	Vas 3006	Tổng hợp	P0	3QT	Phạm Văn Ái/PTSC
05:00	Mai Linh 36	1.0/3.0	77	3661	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
05:00	Minh Phát 58	0.8/2.6	79	3846	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Nil
06:00	Hoàng Gia 216	1.0/2.0	79.8	3241.8	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	P0	Nil
06:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Trần Đức Việt/PTSC
06:00	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	NS 02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Lê Tuấn Dũng/Nil
06:00	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Ngô Sỹ Trường/Vitaco
06:30	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	NS 02/NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Văn Thái/Nil
07:00	Thăng Lợi 09	6.1/6.3	79	4238	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
07:00	Nam Phát 02	0.5/2.8	79	3090.3	Nil	Tổng hợp	P0	2QT	Nil
07:00	Hải Đăng 19	3.4/4.0	79	4222	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 6	Nil
07:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
07:00	Duy Bình 99	3.8	79	4559	Nil	Tổng hợp	Khu neo	3QT	Nil
08:00	Đại Phúc 68	5.2/5.2	78	3234.2	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Phúc Hưng 268	3.3/3.4	71	2157	Nil	Tổng hợp	Cầu 8/9	P0	Nil
08:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.0	73	3103	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
09:00	Bạch Long 02	4.0/4.6	79	3084	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil/cấp cầu sau khi tàu MẠNH HÙNG 36 rời cầu
10:00	Long Phú 16	4.6	112	5199	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Vitaco

10:00	Gia Linh 268	8.0	109	12000	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 2	Nguyễn Hữu Thái/Nil
11:00	Hải Long 27	3.0/4.0	79	3553	LS 135	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Trần Sỹ Thanh/Nil
11:00	Tong Cheng 198	5.1/8.0	96	5236.28	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KBP
12:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Phạm Văn Ái/Vipco
13:00	Yn Busan	3.1/5.2	109	6596	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Lê Tuấn Dũng/PTSC
14:00	Yong Hong Zhou	4.0/5.0	158	23505	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Lavico
14:00	Thuận Phong 18	5.0/6.0	79	5000	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Jetty 2	Ngô Sỹ Trường/Nil
14:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Trần Đức Việt/NSA
15:00	VTT 168	2.0/3.0	78	4730	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Nil
15:00	YUAN CHEN 7	6.0	97	5329	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KBP
15:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Nguyễn Hữu Thái/NK
16:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 28/06/2025									
17:00	VIPMACO	1.5/3.2	78	4166.6	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 3	Vinacomin
17:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	4BLHD	P0	Ngô Sỹ Trường /Vitaco
17:00	Development	4.4/4.7	133	10578	NS 01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Lê Tuấn Dũng/NSCC
18:00	Sunny Rainbow	4.5/5.7	125	12355	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NK
18:00	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	4BLHD	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
18:30	Vũ Đình 36	3.6	89	5434	LS 136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 7	Trần Đức Việt/Nil
19:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Ngô Sỹ Trường/NSA
20:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Nil
20:00	Viễn Đông 88	6.8/6.8	105	8583	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	ĐTP
20:00	VIPMACO	1.5/3.2	78	4166.6	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Vinacomin
20:00	Yn Busan	3.1/5.2	109	6596	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Ái/PTSC
21:00	VTT 168	2.0/3.0	78	4730	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil/cập mạn tàu AKIJ GLOBE sau khi tàu VIPMACO rời cầu.
21:00	Anh Phát Petro 06	3.1/4.2	91	4990	PTSC 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Ngô Sỹ Trường/NSA
22:00	THANH LIÊM 09	4.0	79	3234	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
22:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
22:00	Sai Gon Sky	2.8/4.3	118	7118	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
22:00	THANH LIÊM 09	4.0	79	3234	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
22:00	Hùng Khánh 616	5.5	79	3443	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
22:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Nguyễn Văn Thái/NSA
23:00	Chí Thành 168	1.0/3.0	79	3626	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
23:00	Duy Bình 99	3.8	79	4559	Nil	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Nil
23:00	Hải Nam 189	6.5/6.6	78	4076.6	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 28 tháng 6 năm 2025

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
 - Phòng TTAT&ANHH;
 - Cty Hoa tiêu HH KV VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: PCHH
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Thủy